



BẢNG BÁO GIÁ

(Sản phẩm cửa nhựa uPVC lõi thép gia cường **AUSTWINDOW**)

STT	Mô tả sản phẩm	Kích thước cửa		Đơn giá (vnd/m2)			Phụ kiện kim khí	
		Chiều cao (mm)	Chiều rộng (mm)	Kính trắng 5mm	Kính an toàn 6.38mm	Kính hộp 5+9+5mm	GQ (TQ)	GU (Đức)
1	Vách kính cố định	1000-2000	1000-1500	795,000	1,015,000	1,195,000		
2	Cửa sổ mở trượt 02 cánh dùng khóa bán nguyệt	1000-1600	1000-1600	1,055,000	1,275,000	1,455,000	150,000	
3	Cửa sổ 02 cánh - mở trượt	1000-1600	1000-1600				275,000	536,000
4	Cửa sổ 03 cánh - mở trượt	1000-1600	1500-2400				495,000	879,000
5	Cửa Sổ 04 cánh - mở trượt	1000-1600	2000-2600				425,000	855,000
6	Cửa sổ 01 cánh - mở quay ra ngoài	1000-1600	500-800	1,195,000	1,415,000	1,595,000	365,000	728,000
7	Cửa sổ 01 cánh - mở hất ra ngoài	1000-1600	500-800				425,000	794,000
8	Cửa sổ 01 cánh - mở quay vào trong	1000-1600	500-800				365,000	794,000
9	Cửa sổ 01 cánh - mở quay lật vào trong	1000-1600	500-800				765,000	1,336,000
10	Cửa sổ 02 cánh - mở quay ra ngoài	1000-1600	1000-1600				595,000	1,443,000
11	Cửa sổ 02 cánh - mở quay vào trong	1000-1600	1000-1600				595,000	1,419,000
12	Cửa đi chính 01 cánh - mở quay (khóa có lưỡi gà)	1900-2400	700-900	1,245,000	1,465,000	1,645,000	1,140,000	3,697,000
13	Cửa đi thông phòng 01 cánh - mở quay (khóa không lưỡi gà)	1900-2400	700-900				985,000	2,607,000
14	Cửa đi 01 cánh (WC) - mở quay (không khóa or đơn điểm)	1900-2400	700-900				845,000	2,517,000
15	Cửa đi chính 02 cánh - mở quay (khóa có lưỡi gà)	1900-2600	1400-1800				1,765,000	4,988,000
16	Cửa đi chính 02 cánh - mở quay (khóa không lưỡi gà)	1900-2600	1400-1800				1,545,000	3,900,000
17	Cửa đi chính 04 cánh - mở quay	1900-3600	2000-3000	1,465,000	1,685,000	1,865,000	5,050,000	8,950,000

18	Cửa đi 02 cánh - mở trượt (không khóa)	1900-2600	1400-2000	1,215,000	1,435,000	1,615,000	725,000	1,038,000
19	Cửa đi 02 cánh - mở trượt (có khóa)	1900-2600	1400-2000				865,000	1,840,000
20	Cửa đi 04 cánh - mở trượt (không khóa)	1900-2600	2000-3600				1,110,000	1,185,000
21	Cửa đi 04 cánh - mở trượt (có khóa)	1900-2600	2000-3600				1,250,000	2,229,000

(GIÁ BÁN 1 BỘ CỬA = DIỆN TÍCH x ĐƠN GIÁ/M2 + PHỤ KIỆN KIM KHÍ)

Ghi chú:

- 1- Giá trên chưa bao gồm thuế GTGT 10%.
- 2- Giá trên bao gồm chi phí vận chuyển và lắp đặt đối với các công trình thuộc phạm vi nội thành Hà Nội.
- 3- Báo giá trên dùng để tham khảo và tính giá sơ bộ, báo giá chính thức sẽ được tính chi tiết theo thiết kế thi công cửa của công trình.
- 4- Profile: Sử dụng **CONCH** Profile (**SEA** Profile Nhựa Đông Á Sản Xuất) phù hợp tiêu chuẩn **BSEN 12608** Được bảo hành 5 năm.
- 5- Lõi thép gia cường sử dụng phù hợp tiêu chuẩn **JIS G3101 - SS400**
- 6- Phụ kiện kim khí: Được nhập khẩu từ hãng G-U (Đức) bảo hành 36 tháng, GQ, LX (T.Quốc) bảo hành 12 tháng.
- 7- Kính trắng dày 5 mm trong báo giá là kính phôi Việt Nhật -VFG
- 8- Báo giá có hiệu lực từ ngày 01/09/2012 đến khi có bảng giá mới.

CÔNG TY CP CN XD T&T HÀ NỘI

Địa chỉ nhà máy: Cụm công nghiệp Đại Mỗ - Từ Liêm - Hà Nội

Showroom: Số 164 Nguyễn Trãi - P. Thượng Đình - Q. Thanh Xuân - Hà Nội

Văn phòng : 70A Tương Trú - Ngũ Hiệp - Thanh Trì - Hà Nội

Điện thoại: (04)62 90 91 83 Fax: 04.62 90 91 83 **Hotline: 097.563.1246**

Website: <http://hanoitt.com> * Email: info@hanoitt.com